

**SỨ GIẢ KẾT NỐI VĂN HÓA VIỆT - TRUNG:
GIỚI THIỆU NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC, LỊCH SỬ
VÀ SỰ NGHIỆP GIẢNG DẠY VÀ MẠNG LƯỚI GIAO THIỆP
CỦA HỌC GIẢ NGƯỜI HOA VIỆT NAM LÝ VĂN HÙNG**

**A VIETNAMESE - CHINESE CULTURAL AMBASSADOR:
LY VAN HUNG'S CAREER HIS SOCIAL NETWORK AND
HIS MOST INFLUENTIAL WORKS IN HISTORY AND LITERATURE**

*Luo Ching-Wen (La Cảnh Văn) **

1. Mở đầu

Trước đây, khi tiến hành nghiên cứu về văn hóa, lịch sử, địa lý hoặc vấn đề về người Hoa, Hoa Kiều khu vực Đông Nam Á, chúng ta thường phải đối mặt với thực tế tư liệu tản mát khắp nơi, khó thu thập, các tư liệu dịch không đầy đủ. Nhưng cũng nhờ vậy đã kích thích các học giả tiến hành sưu tập, chỉnh lý, khảo cứu, phiên dịch các tư liệu liên quan, từ đó, tạo nên cơ sở tư liệu vững chắc khi muốn nghiên cứu về văn tự, ngôn ngữ, văn sử, địa lý, tư liệu chữ Hán, văn học chữ Hán tại khu vực Đông Nam Á. Một ví dụ về nghiên cứu văn sử khu vực Đông Nam Á, đặc biệt lấy ngôn ngữ, lịch sử Việt Nam, người Hoa Việt Nam, các quan hệ đối ngoại làm trọng tâm là nhà nghiên cứu nổi tiếng Trần Kinh Hòa (陳荆和, 1917-1995). Trong quá trình nghiên cứu, ông đã dốc sức tiến hành chỉnh lý, hiệu khám tư liệu chữ Hán Việt Nam, như các tư liệu quan phương, sách sử, địa phương chí do quan phương, tư nhân xuất bản, gia phả, tác phẩm đi sứ, thi tập... , đồng thời, tìm mọi cơ hội để tiến hành xuất bản các tác phẩm này. Cho đến cuối đời, ông vẫn không ngừng dốc sức vào công cuộc tìm kiếm, xuất bản tư liệu, các thành quả của ông đã có những giúp ích lớn cho giới học thuật và các nhà nghiên cứu sau này.

Để có thể làm được các công việc đó, ngoài bối cảnh học thuật và cơ duyên đặc biệt, thì cũng do ông có sự nhạy bén với các tư liệu, thái độ sưu tập không ngừng nghỉ, bỏ sót, cũng như việc giữ mối liên hệ và mạng lưới học thuật tốt đẹp. Năm 1958, ông được mời đến giao lưu giảng dạy tại Đại học Huế, trở thành Chủ tịch Ủy ban Dịch thuật Sử liệu Việt Nam. Ông đã tích cực tham gia vào việc chỉnh lý, cứu những tư liệu trong cung thành Huế. Sau đó ông còn lần lượt tiến hành giảng dạy tại Đại học Sài Gòn, Đại học Đà Lạt¹. Ông từng giới thiệu về quá trình ông thu thập được tập thơ *Hà Tiên thập vịnh* nổi tiếng như sau:

* Assistant Professor, Department of Chinese Literature, National Sun Yat-sen University (Đại học Trung Sơn Đài Loan).

¹ Tham khảo Âu Hiền Phong: “Những đóng góp của Trần Kinh Hòa với nghiên cứu Việt Nam”, in trong Chu Giai Vinh và Phạm Vĩnh chủ biên: *Thế giới Đông Á: chính trị, quân sự, văn hóa*, Hong Kong: Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà sách Tam Liên, tr.368, 379. Cần chỉ ra thêm rằng, Âu Hiền Phong nói Trần Kinh Hòa bắt đầu “làm Chủ tịch Ủy ban Dịch thuật Sử liệu Việt Nam tại Đại học Huế từ năm 1959” ở

Vào năm 1958, tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) học giả người Hoa Lý Văn Hùng (1913-1978) đã tặng ông tập sách do chính Lý Văn Hùng sáng tác, mang tên *Nam Hải dân tộc anh hùng truyện* 南海民族英雄傳. Đây là tập đầu tiên trong tuyển tập *Tiểu thuyết Việt Nam* do Lý Văn Hùng sáng tác. Nội dung tập sách gồm 25 chương, kể lại câu chuyện cha con Mạc Cửu, Mạc Thiên Tích đã tiến hành khai phá, mở đường ở đất Hà Tiên như thế nào. Cuối tập sách, Lý Văn Hùng có chép lại nội dung *Hà Tiên thập vịnh*, đây cũng là nội dung ông chép lại được từ cuốn *Minh bột di ngư* 明渤遺漁 do nhà nghiên cứu lịch sử Lê Thọ Xuân (1904-1978) lưu giữ. Dựa vào tài liệu này, Trần Kinh Hòa đã tiến hành nghiên cứu những hoạt động thơ văn thù tạc giữa Mạc Thiên Tích và các nhà thơ khác, cũng như mạng lưới giao tiếp giữa họ².

Một điều rất thú vị là, trong quá trình khảo sát những lần xung đột giữa cha con Mạc Cửu và Xiêm La, Lý Văn Hùng cũng gặp phải vấn đề tư liệu không đủ hoặc hoàn toàn không có, vì thế, ông hy vọng có nhiều cơ hội giao lưu hơn với những nhà nghiên cứu về lịch sử Đông Nam Á như Trần Kinh Hòa³. Sau đó, trên cơ sở bản chú thích phần *Thành trì chí* của *Gia Định thành thông chí*, Trịnh Hoài Đức (1765-1825) của Trần Kinh Hòa, Lý Văn Hùng đã tiếp tục phần chú thích các mục *Tinh dã*, *Núi sông*, *Phong tục*, *Cương vực*. Đây là một minh chứng của sự hỗ trợ qua lại trong học thuật. Sau đó, Lý Văn Hùng cũng kêu gọi các tổ chức báo chí Hoa kiều địa phương coi trọng tư liệu lịch sử này⁴. Thành quả

trang 368, nhưng ở trang 379 lại nói “Trần Kinh Hòa làm Tổng thư ký của Ủy ban này từ 1958”. Nếu hai chức danh này là một thì thời gian mâu thuẫn nhau. Tham khảo thêm Hàn Chu Kính: “Tìm hiểu về cuộc đời GS Trần Kinh Hòa”, đăng trên trang mạng *Nghiên cứu lịch sử Việt Nam*, website: <http://chuansong.me/n/519448052239>, tuy nhiên, Hàn Chu Kính không đưa ra mốc thời gian cụ thể.

² Tham khảo Trần Kinh Hòa: “Các hoạt động văn học của họ Mạc Hà Tiên thông qua *Hà Tiên thập vịnh*”, *Sử học*, quyển 40, số 2-3 (tháng 11 năm 1967), tr.149-211. Trong bài viết này, Trần Kinh Hòa nói khi xuất bản *Chú thích gia phả họ Mạc tại trấn Hà Tiên* (xuất bản tại *Học báo Văn sử triết*, Đại học Đài Loan, số 7, tháng 4 năm 1956, tr.77-139) ông chưa biết những sáng tác của Lý Văn Hùng. Ông giải thích vì tác phẩm của Lý chỉ lưu hành trong cộng đồng người Hoa tại Đê Ngạn, chỉ cho đến khi Lý tặng ông sách ông mới được biết đến đầy đủ văn bản *Hà Tiên thập vịnh*, tham khảo cả quá trình này từ tr.160-161.

³ “Nhiều lần họ Mạc có xung đột với bên Xiêm nhưng sử Việt Nam ít nhắc đến, thông qua những chuyên gia nghiên cứu về lịch sử Đông Nam Á như Hứa Văn Tiêu, Trần Kinh Hòa, Trần Lễ Tung mới được biết nhiều hơn.” Tham khảo Lý Văn Hùng: *Văn hiến Việt Nam* (quyển Hạ), Sài Gòn: Thiên Nam Thư viện, Đê Ngạn Tân Hoa thư cục đại lý, tháng 5 năm 1972, tr.26.

⁴ Tham khảo Trần Kinh Hòa: Chú thích phần *Thành trì chí* trong *Gia Định thông chí* của Trịnh Hoài Đức: “Nam Kỳ và Hoa kiều những năm đầu thế kỷ XIX”, Singapore: Nam Dương học báo quyển 12, tập 2, tháng 12 năm 1956, tr.1-3. Lý cũng từng giới thiệu về Trịnh Hoài Đức và giá trị sử liệu của *Gia Định thông chí*, ông viết “Trịnh Hoài Đức để lại các tác phẩm như *Cán Trai thi tập*, *Bắc sử thi tập*, *Gia Định tam gia thi tập*, *Lịch đại kỳ nguyên khang tế lục*, đều đang được sao chép gìn giữ tại Bảo tàng Viện Sài Gòn. Đặc biệt *Gia Định thông chí* có giá trị khảo cứu sử địa nhất. Nội dung gồm các phần *phân dã*, *cuong vực*, *thành trì*, *phong tục*, *son xuyên*, *thổ sản*. Sách hoàn thành năm Gia Long thứ 4, xuất bản năm Minh Mệnh thứ nhất. Cuốn sách trở thành tài liệu tham khảo quan trọng của tất cả các nhà nghiên cứu địa lý Nam Việt. Năm 1862, người Pháp Auberet có nhãn quan đặc biệt, đã tiến hành dịch cuốn sách và biến thành chỉ nam hành chính. Mười năm trước, GS Trần Kinh Hòa chú thích phần *Thành trì*. Tôi và ông Ô Hành Kiện chú thích toàn sách và đăng ở Viên Đông nhật báo (từ ngày 26 tháng 6 năm 1960 đến 7 tháng 9 năm 1960). Hy vọng Tam Sơn hội quán, Minh Hương hội quán có thể tiến hành phiên dịch xuất bản để lưu giữ tài liệu đặc biệt quý giá này”. Tham khảo Lý Văn Hùng: *Văn hiến Việt Nam*, tập Hạ, tr.26.

nghiên cứu của hai ông được xây dựng trên cơ sở giao lưu học thuật, mặt khác cũng thúc đẩy sự phát triển của nghiên cứu văn sử Đông Nam Á và Việt Nam.

Tiếp tục tìm hiểu sẽ thấy, Lý Văn Hùng và Trần Kinh Hòa không chỉ có sự giao lưu về học thuật, mà họ còn rất có thể đã từng làm cùng cơ quan, là đồng nghiệp của nhau. Căn cứ vào ghi chép của Trần Dĩ Linh (1914-1993) - Tổng thư ký Quốc dân Đảng, Chi bộ Việt Nam lúc đó cho thấy, “Viện Văn khoa, Đại học Sài Gòn có Khoa Trung văn rất bài bản... Những người từng làm giảng viên giảng dạy ở đây gồm có Nguyễn Trác (đã mất), Nguyễn Đăng Thục, Phan Thê Doanh, Trần Kinh Hòa (đã rời đi), Diệp Truyền Hoa, Lý Văn Hùng, Đới Ngoan Quân, Thi Đạt Chí,...⁵”. Thời gian Trần Dĩ Linh ghi chép là tháng 7 năm 1965, Trần Kinh Hòa đã đến Đại học Trung văn Hong Kong giảng dạy từ năm 1963, lúc đó đã không còn ở Đại học Sài Gòn nữa. Còn Lý Văn Hùng giảng dạy tại Đại học Sài Gòn khi nào thì hiện tại chưa thể xác định, nếu căn cứ vào ghi chép của Trần Dĩ Linh thì muộn nhất trước 1965 ông đã vào làm việc tại đây. Dù thời gian làm việc của hai người khác nhau, nhưng từ những tư liệu có được cho thấy chắc chắn hai người đã có những trao đổi học thuật. Một điều khiến chúng ta không khỏi tò mò là vị giảng viên đã từng giảng dạy tại Đại học Sài Gòn này là ai? Sự nghiệp, cuộc đời của ông như thế nào? Là một người Hoa, ông đã bắt đầu sự nghiệp nghiên cứu văn sử Việt Nam, lịch sử Hoa kiều như thế nào? Ông đã để lại những tác phẩm và thành quả nghiên cứu của mình trong hoàn cảnh nào? Mạng lưới xã hội của ông ra sao? Những câu hỏi trên không ngừng xuất hiện trong quá trình chúng tôi tìm hiểu mối liên hệ học thuật giữa ông và Trần Kinh Hòa, cũng chính là những vấn đề chúng tôi muốn giải quyết qua nghiên cứu này.

2. Con người và cuộc đời của Lý Văn Hùng

Từ Thiện Phúc (1929-2002) đã có đoạn giới thiệu về Lý Văn Hùng trong phần *Nhân vật - Bách khoa toàn thư về Hoa Kiều, người Hoa* như sau, “(Lý Văn Hùng là) nhà giáo dục, chuyên gia tiếng Việt Nam và lịch sử người Việt gốc Hoa. Bút danh Long Trai Chủ, Nam sử thị, Chấn Trung. Ông thành lập Trường Trung học Chấn Trung tại Sài Gòn năm 1956 và là hiệu trưởng của trường. Ông từng giữ các chức vụ như giáo sư Hoa văn, Học viện Ngoại ngữ miền Nam Việt Nam (1962); giáo sư Hoa văn Viện Phật học Huệ Nghiêm (1964); giáo sư Hán văn Đại học Văn khoa Cần Thơ (1970), Đại học Văn khoa Sài Gòn (1972); hội viên danh dự của Hội Nho giáo Quốc tế Geneve, Thụy Sĩ (1958); Ủy viên Ủy ban Chuẩn hóa Văn tự Bộ Văn hóa Nam Việt Nam (1972); cố vấn Hán học của Bộ Văn hóa Nam Việt Nam (1972). Ông xuất bản rất nhiều sách, bao gồm *Việt Nam tạp ký* (1948), *Sài Gòn – Đề Ngạn niên giám* (hợp biên, 1949), *Từ điển mô phạm Việt - Hoa* (hợp biên, 1955), *Toàn cảnh Việt Nam* (1963), *Văn hiến Việt Nam* (1971). Năm 1972, ông được Bộ Văn hóa

⁵ Trần Dĩ Linh: “Nghiên cứu Hán học tại Việt Nam”, in trong Tổng Hi chủ biên: *Tuyển tập luận văn nghiên cứu về Hán học các nước trên thế giới*, tập 2, Đà Bắc: Viện Nghiên cứu Quốc phòng, Hội Biên tập In ấn Trung Hoa Đại điển, tháng 1 năm 1967, tr.41-53, trích dẫn tr.44. Trần Dĩ Linh còn có các tác phẩm *Tình hình Việt Nam, Việt Nam Hoa kiều ký, Tình trạng Indonesia và Hoa kiều, Khái quát về Hoa kiều ở Indonesia, Quốc phụ và thế giới...* Tham khảo Hoàng Chí Hoàn biên soạn: *Tính thị lục ở huyện Đại Bô*, Bắc Kinh: NXB Văn sử Trung Quốc, 2014, tr.164 để hiểu hơn về Trần Dĩ Linh.

Nam Việt Nam tặng huân chương văn hóa bội tinh mức 2”⁶. Đoạn giới thiệu trên đã cho chúng ta biết những nét khái quát sơ lược về cuộc đời Lý Văn Hùng, tuy nhiên, vẫn có một số điểm cần xác nhận lại. Ví dụ ở phần trước, chúng ta có nhắc đến ông từng dạy ở Học viện Văn khoa Đại học Sài Gòn, nhưng mốc thời gian có chút khác biệt so với đoạn giới thiệu trên. Hơn nữa, đoạn trên có quá nhiều thông tin xảy ra vào năm 1972. Ngoài ra, cuốn *Văn hiến Việt Nam* được xuất bản vào tháng 5 năm 1972 chứ không phải 1971 như lời dẫn nói⁷. Đoạn dẫn cũng còn nhiều mốc thời gian chưa có hoạt động, cần tiếp tục phải bổ sung thêm thông tin.

Hiện tại, tác phẩm cuối cùng của Lý Văn Hùng chúng tôi tìm được là cuốn *Việt Nam văn hiến* xuất bản năm 1972, gồm 2 tập. Cuốn này chỉ cách thời điểm Lý Văn Hùng mất vào năm 1978 đúng sáu năm, nên có thể coi là tác phẩm cuối cùng của ông. Cuối tập 2 của bộ sách có đăng hình, sơ yếu lý lịch khá hoàn thiện và bút danh của ông (tham khảo hình 1⁸), qua đó giúp chúng ta hiểu hơn về cuộc đời của Lý Văn Hùng. Trong đó ông tự giới thiệu:

1. Đệ tử của nhà Nho Lĩnh Nam Lao Mạnh Tài;
2. Biên soạn bốn mươi đầu sách nghiên cứu về văn hóa Trung Việt;
3. Hội viên danh dự của Hội Nho giáo quốc tế Geneve, Thụy Sĩ;
4. Vinh hạnh nhận được Giáo sư Hán học phương Đông của Hội Nho giáo Quốc tế;
5. Nhận chức danh giáo sư tiếng Việt của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Việt Nam;
6. Nhận được huân chương văn hóa bội tinh mức 2 của Bộ Văn hóa Nam Việt Nam;
7. Cố vấn Hán học do Bộ Văn hóa thuê;
8. Ủy viên Ủy ban Chuẩn hóa Văn tự Bộ Văn hóa Nam Việt Nam;
9. Giáo sư Hán học Trường Đại học Văn khoa Sài Gòn;
10. Giáo sư Hán học Đại học Văn khoa Cần Thơ;
11. Hiệu trưởng Trường Trung học cao cấp Chấn Trung.

Ông đã từng giữ các chức vụ:

1. Cố vấn Hội Liên lạc Nghiên cứu Văn hóa Á châu;
2. Giáo sư tiếng Hoa Học viện Quốc lập Sinh ngữ Việt Nam (tức ngoại ngữ);
3. Giáo sư tiếng Việt Đài Phát thanh Sài Gòn;
4. Giáo sư Hoa ngữ Trường Phật học Huệ Nghiêm.

⁶ Dẫn từ Từ Thiện Phúc: Mục *Lý Văn Hùng* trong sách *Nhân vật: Bách khoa toàn thư về người Hoa, Hoa kiều*, Bắc Kinh: NXB Hoa kiều Trung Quốc, 2001, trang 291.

⁷ Thời gian xuất bản ở trang bản quyền này ghi “bản đầu tiên ngày 1 tháng 5 năm 1972”, quyền thượng không có thông tin xuất bản, nhưng có dòng chữ “Giấy phép số 219 BTT/NHK/PHNT Saigon 16-1-1971”, quyền Hạ lại không có dòng này. Đây chỉ là thời gian cơ quan xuất bản cho ra quyết định xuất bản và thời gian duyệt sách chứ không phải thời gian xuất bản.

⁸ Nguồn ảnh lấy từ sách *Việt Nam văn hiến* của Lý Văn Hùng, quyền Hạ, trang cuối, không có số trang.

作者履歷：



嶺南師儒勞孟材先生薪傳弟子
 編著中越文化研究書籍四十種
 瑞士日內瓦國際儒教學會名譽會員
 榮獲該會頒贈東方漢學教授學位
 越南國家教育部長鑒定越文教授學位
 越南文化部頒贈第二級文化佩星
 文化部聘任漢學顧問
 文化部典制文字委員會委員
 西貢文科大学漢學教授
 芹苴文科大学漢學教授
 振中高級中學校長

歷任：亞洲文化研究聯絡會顧問
 越南國立生語學院華語系教授
 西貢電台越語教授
 慧嚴佛學院華語教授

筆名：龍齋主 南史氏 天涯客 嶺表書生 非池子
 南海 神龍 士傑 萬里 雄風
 振中 寰越 冠字：立德 道號：祐良

*Hình 1. Sơ yếu lý lịch Lý Văn Hùng,
 in trong cuốn “Việt Nam văn hiến” xuất bản năm 1972, quyển hạ*

Chúng ta có thể tiếp tục xác minh một số thông tin qua phần sơ yếu lý lịch này của Lý Văn Hùng. Đầu tiên là người thầy mà ông theo học Lao Mạnh Tài. Cho đến nay, chúng tôi không tìm thấy các thông tin khác về cuộc đời, sự nghiệp của Lao Mạnh Tài. Tuy nhiên qua những ghi chép của Lý Văn Hùng, có thể thấy ông là một giáo viên tư thực nổi tiếng ở Sài Gòn và Đền Ngạn khi đó. Việc tiếp theo là sự kiện ông được “Nhận chức danh giáo sư tiếng Việt của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Việt Nam”. Đây có lẽ là việc xảy ra sau tháng 5 năm 1955, ông hoàn thành cuốn *Kim Vân Kiều bình giảng*. Ông đã tiến hành chú thích, phiên dịch tác phẩm chữ Nôm *Truyện Kiều* của Nguyễn Du (1766-1820), sau khi hoàn thành, cuốn sách đã nhận được sự kiểm định và khẳng định của Bộ Giáo dục, vì thế, ông mới nhận được danh hiệu này⁹. Chức danh này không đồng nghĩa với việc ông có thể vào dạy ở trường đại

⁹ Lý Văn Hùng từng nói, “Tôi được ông Vương Hồng Sển cung cấp các tư liệu liên quan vào năm 1952, sau đó nhận được sự trợ giúp của Thôi Túc Nhiên, Chu Cẩm Như, Đàm Tường, Triệu Thường Chỉ và mất ba năm để dịch toàn bộ sang thơ tiếng Hán, bổ sung thêm các điển cố và xuất bản vào tháng 5 năm 1955. Được sự khẳng định của ông Nguyễn Dương Đôn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục nước Việt Nam, sau khi đánh giá giá trị của cuốn sách, đã được tặng danh hiệu giáo sư. Trên cuộc đời này gặp các tri âm, thật khiến ta thấy ấm lòng”, tham khảo *Văn hiến Việt Nam*, quyển Thượng, tr.211.

học, nhưng ít nhất có thể xác nhận được sau năm 1955 ông mới vào trường đại học. Chức danh này cũng là căn cứ thuyết phục để sau đó ông trở thành Hiệu trưởng Trường Trung học Tiếng Việt Chấn Trung. Trường cấp 3 Chấn Trung vốn là Trường Chấn Trung thành lập năm 1956, là một trường Hoa văn; năm 1957 đổi thành Trường Trung học Tiếng Việt. Ông Lưu Vi An, một người Đê Ngạn đã viết trong tập tản văn *Đê Ngạn xưa và nay* như sau:

“Đến giữa thập niên năm mươi, giới trí thức Đê Ngạn mới bắt đầu cho rằng tiếng Việt là ngôn ngữ, chữ viết quan phương... Sau đó, ông Lý Văn Hùng - giáo sư Trường Đại học Ngữ văn Quốc gia Sài Gòn đã sớm thấy điều này, nên ông đã thành lập nên Trường Trung học Tiếng Việt Chấn Trung, tọa lạc bên cạnh tòa soạn tờ *Vạn quốc văn báo* đường Mai Sơn. Trường có các lớp, khóa học bằng tiếng Việt cho các em học sinh cấp 3 tốt nghiệp ở các trường Hoa văn khác, dần dần nâng cao trình độ tiếng Việt của thế hệ con cái người Hoa. Sau đó, số lượng học sinh của trường tăng lên, chỗ cũ không thể đáp ứng được yêu cầu nên đã đổi đến địa điểm mới ở đường Nguyễn Hoàn Đức, bây giờ là đối diện khách sạn Hằng Long số 2”¹⁰.

Phố Nguyễn Hoàn Đức trong đoạn trên có lẽ là đường Nguyễn Huỳnh Đức mà Lý Văn Hùng đã dịch, Trường Chấn Trung nằm ở địa chỉ 5/150 trên phố này. Cùng địa chỉ này còn một cơ quan tên là Thiên Nam Hán Viện, nhưng cho đến nay không có tư liệu cho biết nguyên nhân và mục đích cơ quan này được thành lập. Tuy nhiên, từ những nghiên cứu và công việc của Lý Văn Hùng có thể dự đoán, ông hy vọng Thiên Nam Hán Viện trở thành trung tâm hoặc địa điểm chính để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Hán, Hán học ở khu vực Đông Nam Á và miền Nam Việt Nam. Một số tác phẩm của Lý Văn Hùng được xuất bản tại đây, hoặc lấy đây làm cơ quan liên lạc. Một điểm đáng lưu ý là, cuối trang trong sách *Việt Nam đại quan* (1963) có đăng một bức quảng cáo về Trường Trung học Tiếng Việt Chấn Trung như hình 2¹¹ dưới đây. Qua một thời gian vận hành, nhà trường đã mở rộng ra cấp 1, cấp 2 và cả bộ phận giảng dạy bằng tiếng Anh và tiếng Pháp, đồng thời, cũng liệt kê các vị trí sự danh dự của nhà trường để tăng thêm tính quảng cáo và thuyết phục. Đây đều là những vị thành đạt, hoặc anh tài trong các lĩnh vực trên xã hội lúc đó. Thú vị hơn nữa là Lý Văn Hùng đã liệt kê những “đặc điểm giảng dạy” tại trường như sau, “đôn đốc hướng dẫn, quản giáo nghiêm minh, phê bình đúng lúc, giảng dạy nghiêm túc, linh hoạt hấp dẫn, giải thích rõ ràng, khóa học thực tế, phát âm giọng chuẩn”. Có thể thấy những đặc điểm này thể hiện được quan điểm giáo dục nghiêm túc, tính quản lý cao và rất thực dụng của người Hoa. Mẫu quảng cáo còn nhấn mạnh trong quá trình học sẽ được học phát âm chuẩn, giúp người học nắm được phần ngữ âm chuẩn nhất, giúp họ thuận lợi hòa nhập với cuộc sống địa phương và thể chế lúc đó. Rất đáng tiếc ngôi trường hiện tại đã không còn.

¹⁰ Tham khảo Lưu Vi An: *Đê Ngạn xưa và nay*, Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Thế giới, 2007, ngoài ra còn có sách trên mạng <http://www.fengtipoeiticclub.com/book/ChoLon/ch50.html>, thời gian đăng nhập ngày 22 tháng 5 năm 2019.

¹¹ Lý Văn Hùng: *Việt Nam đại quan*, Sài Gòn: Người viết, 1/1963, trang quảng cáo cuối sách, tr.87.

TRUNG-TIÊU-HỌC CHẤN-TRUNG
- Giấy phép số 5106/GD/HV. 5 cấp Sài Gòn ngày 18-11-1961 -

越文中小學部 · 英法文部

...教授特點...

發音標準	課程實用	講解詳細	靈活動聽	教學認真	批改精詳	管教嚴密	督導勤謹
------	------	------	------	------	------	------	------

校長：李文雄

校址：堤岸和平市區阮黃德街 **150/5**
Hiệu Trưởng Lý Văn Hùng
Địa chỉ: số 150/5 Đ. Nguyễn-huỳnh-Đức
SAIGON

黎球先生	畢雲照先生	楊光堯先生	馮文傑先生	胡翼衛先生	馮品江先生	何學積先生	黃礎平先生	呂礎平先生	任子枝先生	李英賢會長	簡綉山校長	朱開義社長	王爵榮博士	潘掃瀾院長
黃石公先生	王元強先生	辛朝龍先生	劉健文先生	陸兆林先生	李雪荔先生	張根巨先生	任旋昌先生	扶海潮先生	胡海潮先生	施景鐸校長	潘景鐸校長	李遠社社長	李治法師	李庸博士

△各位榮譽董事▽
振中越文中學

Hình 2. Nội dung quảng cáo Trường Trung học Tiếng Việt Chấn Trung

Một nội dung nữa là Lý Văn Hùng từng làm “cố vấn Hội Liên lạc Nghiên cứu Văn hóa Á châu”. Hội này có lẽ chính là “Hiệp hội Văn hóa Á châu Việt Nam”. Tôn chỉ hoạt động của hội là “tăng cường sự thấu hiểu giữa các dân tộc và giao lưu văn hóa trong quá trình liên lạc và nghiên cứu thể giới tự do, đặc biệt là văn hóa châu Á tự do; đồng thời tăng cường phát huy nền tảng văn hóa vốn có của người Hoa tại Việt Nam, để nó chiếm một vai trò quan trọng trong quá trình và phong trào phục hưng văn hóa, nghệ thuật châu Á trong tương lai”. Hiệp hội do “giáo sư Nguyễn Đăng Thục của Đại học Sài Gòn phụ trách, có thành lập phân hội tại Đền Ngạn và do Hoa kiều Thi Đạt Chí làm tổng thư ký. Ngoài việc thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm học thuật, Hội còn xuất bản Tạp chí *Văn hóa Á châu*¹². Nguyễn Đăng Thục (1909-1999), Thi Đạt Chí (không rõ năm sinh năm mất) đều vô tình từng công tác tại Khoa Hán văn học Viện Văn khoa Đại học Sài Gòn, có thể vì thế mà mối quan hệ của họ và Lý Văn Hùng đã bắt đầu. Lý Văn Hùng cũng có những mối liên hệ với các thành viên của Khổng học Hội. Hội Khổng học thành lập ngày 12 tháng 02 năm 1957, với tôn chỉ hoạt động là đề cao tư tưởng Khổng học, bảo vệ văn hóa truyền thống. Ông có chép lại bài thơ *Tiệc mừng với các bạn ở Hội Khổng học* (歡宴孔學會同仁) trong tập thơ *Long Trai thi tập*, tiếp đó là bài thơ họa vắn lại của Nguyễn Văn Bình (chưa rõ năm sinh năm mất) *Họa nguyên vận*. Sau bài thơ có lời đề, “Thầy Nguyễn giảng dạy Hán văn tại Đại học Sư phạm, nổi tiếng làm thơ nhanh một cách thần kỳ. Những người tham gia tiệc hôm đó bao gồm Hội trưởng Hội Khổng học Hoàng Hữu Chí, Phó Hội trưởng Nguyễn Trác, Thư ký trưởng Ngô Ứng Tài, Cố vấn Hà Huy Liêm và nghệ nhân Đới Ngoạn Quân, Mã Nguyên Lương và rất nhiều người thuộc báo giới người Hoa, người Việt¹³”. Từ đó có thể thấy Lý Văn Hùng từng có mối quan hệ với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu Hán học hoặc các tổ chức văn hóa, còn về tình hình giao thiệp cụ thể cần có thời gian khảo sát kỹ hơn.

¹² Về giới thiệu về Hiệp hội Văn hóa Á Châu Việt Nam, tham khảo Trần Dĩ Linh: “Nghiên cứu Hán học tại Việt Nam”, tr.48-49, trích dẫn ở trang 48-49.

¹³ Lý Văn Hùng: *Long Trai thi tập*, Sài Gòn: Người viết, 1/1960, tr.37-38.

Một điều nữa là về việc “Nhận được huân chương văn hóa bội tinh mức 2 của Bộ Văn hóa Nam Việt Nam. Lý Văn Hùng đã đăng một bức ảnh chụp ngày 26 tháng 4 năm 1972, ngày ông được nhận huân chương và chụp cùng Quốc vụ khanh Mai Thọ Truyền (1905-1973) ở phần trước cuốn *Văn hiến Việt Nam (tập hạ)*. Bức ảnh có chú thích, “cám ơn Quốc vụ khanh Mai Thọ Truyền đã trao tặng huy chương bội tinh” (tham khảo ảnh 3¹⁴). Nhưng trước thời điểm đó, Lý Văn Hùng và Mai Thọ Truyền đã có cơ hội gặp mặt nhau. Mai Thọ Truyền là một tín đồ Phật giáo, từng giữ chức Hội trưởng Tổng hội Phật học Việt Nam. Ông rất tích cực trong việc truyền bá, đóng góp cho các hoạt động Phật giáo. Ngày 20 tháng 6 năm 1957, pháp sư Thích Diễn Bồi (1917-1996) đến Việt Nam thuyết pháp, ông đã nhiệt tình tiếp đón và nhiều lần cùng ông đến chùa Xá Lợi giảng đạo, thậm chí hai lần còn hỗ trợ ông phiên dịch, trong đó có một lần người phiên dịch chính là Lý Văn Hùng. Mai Thọ Truyền và Lý Văn Hùng đã gặp nhau trong hoàn cảnh đó. Lý Văn Hùng từng dịch cho pháp sư Diễn Bồi hơn mười lần, do ông không chuyên nghiên cứu về Phật pháp nên ban đầu có chút khó khăn. Nhưng kinh nghiệm dần dần được tích lũy nên những lần sau càng dịch càng tốt và nhận được lời khen của pháp sư¹⁵. Có lẽ chính vì cơ duyên phiên dịch này mà Lý Văn Hùng đã trở thành “giáo sư Hoa văn của Học viện Phật giáo Huệ Nghiêm”, tuy nhiên, thực tế cần thêm nhiều tư liệu để chứng minh.



Hình 3. Ảnh chụp chung của Lý Văn Hùng và Mai Thọ Truyền, Thôi Tiêu Nhiên

¹⁴ Lý Văn Hùng: *Văn hiến Việt Nam*, quyển Hạ, không đánh số trang.

¹⁵ Pháp sư Diễn Bồi giảng tại Hiệp hội Nghiên cứu Văn hóa Á châu, Việt Nam, chủ trì Hội trưởng Nguyễn Đăng Thục, pháp sư có nói, “người giúp tôi phiên dịch là Hiệp trưởng Trường Giảng dạy Tiếng Việt Lý Văn Hùng. Ông đã giúp tôi dịch hơn mười lần, không còn xa lạ với các thuật ngữ Phật giáo nữa. Lần diễn giảng này có tính học thuật, ông đã dịch rất tốt, có thể nói là lần dịch thành công nhất cho tôi của ông”. Tham khảo *Nam thiên tùng hóa*, tr.353. Lý Văn Hùng cũng có mối liên hệ với Hiệp hội này.

Về những bút danh mà Lý Văn Hùng đã sử dụng, ông sử dụng rất nhiều bút danh như Long Trai Chủ, Nam Sử Thị, Thiên Nha Khách, Lĩnh Biểu Thư Sinh, Phi Trì Tử, Nam Hải, Thần Long, Sĩ Kiệt, Vạn Lý, Hùng Phong, Chấn Trung, Hoàn Việt, Lập Đức, Hựu Lương (đạo hiệu). Những bút danh trên đại ý nói về ước vọng, lý tưởng to lớn, có thể đạp gió vượt lên vạn trượng, thi triển được tài năng, bao khắp cõi Việt, chấn hưng Trung Hoa, qua đó có thể thấy, ông gửi gắm và yêu cầu bản thân rất cao. Tuy nhiên, quá nhiều bút danh cũng gợi ra một số câu hỏi, ví dụ ông đã sử dụng những bút danh đó thế nào, có tùy vào hoàn cảnh, trường hợp khác nhau để sử dụng hay không, tiêu chuẩn và sự khác biệt của mỗi lần như thế nào? Đây đều là những câu hỏi chúng tôi cần giải quyết trong những nghiên cứu tiếp theo.

3. Các tác phẩm của Lý Văn Hùng

Về cuộc đời, sự nghiệp của Lý Văn Hùng, chúng tôi đã trình bày như trên. Tuy nhiên, về nhân vật lịch sử có rất nhiều “thân phận” này, vẫn còn có nhiều điều chúng ta chưa thể giải thích được, ví dụ quan hệ của ông với Hiệp hội Nho giáo Quốc tế Geneve, Thụy Sĩ, quá trình Hội trao danh hiệu Giáo sư Hán học phương Đông cho ông như thế nào, mục đích ra sao? Hoặc việc ông trở thành cố vấn Hán học của Bộ Văn hóa Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Điền chế Văn tự, những chức trách, nhiệm vụ của ông như thế nào, vai trò của ông trong các tổ chức đó ra sao? Ông đã vào làm việc tại Đại học Văn khoa Sài Gòn, Cần Thơ như thế nào, dạy những môn gì,... Có thể thấy còn quá nhiều câu hỏi xung quanh Lý Văn Hùng cần được giải đáp và cả những nghi vấn đã được giải đáp thì cũng đưa lại thêm nhiều câu hỏi khác. Trong đó, quan trọng nhất là ông đã viết bao nhiêu tác phẩm, chủng loại, nội dung như thế nào? Căn cứ vào thông tin chính ông cung cấp thì ông đã “biên soạn bốn mươi cuốn sách nghiên cứu văn hóa Trung - Việt”, có thể nói là một tác giả có nhiều công trình để lại. Cụ thể hơn, ông đã từng liệt kê mục lục các sách ông đã viết ở trang bản quyền - trang cuối sách *Tây Sơn và Gia Long* xuất bản tháng 10 năm 1968 như sau (tham khảo hình 4¹⁶):

<p>文 龍齋詩集 (與黎榮堂、葉遠 達兩君合編)</p>	<p>小 說類: 南海民族英雄傳 遼國紀趣 瀝血鍾情</p>	<p>教科書類: 越語讀本 越南文法大全 越華文章摘覽 一百篇商業應用文 中小學會考必讀 千字文越講</p>	<p>史 地類: 寶劍英雄</p>	<p>文化研究類: 越南雜紀 金雲翹傳評講 嘉定通志註釋</p>	<p>字典類: 中國文字學 新編越華辭典 撰範越華字典</p>	<p>本作者編著中越文書籍</p>
<p>越南象棋譜初二集 達兩君合編)</p>	<p>南天情海 原野 山間民族 神虎</p>	<p>越語三月通 西貢電台講義 越華法律常識 公文程式 越華商業簿記</p>	<p>西山與嘉陸</p>	<p>越南大觀 西堤年鑑 越華編譯文選</p>	<p>華越聲韻字典 新編華越辭典 越語源流</p>	

Hình 4. Mục lục các sách Trung - Việt Lý Văn Hùng đã sáng tác

¹⁶ Nguồn ảnh Lý Văn Hùng: *Tây Sơn và Gia Long*, Sài Gòn: Tân Đà thư cục, Thế giới thư cục, 10/1968, trang bản quyền, không có trang sách.

Mục lục trên bao gồm danh sách 35 tác phẩm do Lý Văn Hùng sáng tác (trong đó *Phổ cờ tướng Việt Nam* tính là hai tập), cộng với cuốn hai tập *Văn hiến Việt Nam* xuất bản năm 1972 thì tổng cộng đã có 37 tác phẩm. Tuy vẫn còn sót nhưng đã khá gần với con số “bốn mươi” mà Lý Văn Hùng nói. Về danh sách các tác phẩm này thì có hai vấn đề, thứ nhất là các cuốn sách này hiện đang được lưu giữ tại đâu; hai là sự phân chia của Lý Văn Hùng liệu có hợp lý. Vì thông tin sách quá đơn giản và không ghi tình trạng xuất bản nên việc tìm kiếm rất khó khăn. Để tránh các kết quả không cần thiết, chúng tôi đã dùng các từ khóa khác nhau như 李文雄, Lý Văn Hùng, Wenxiong Li để tìm kiếm ở các thư viện lớn, kho dữ liệu điện tử, thư mục sách,...¹⁷, thời gian xuất bản từ 1930-1980 (do năm sinh, năm mất của Lý Văn Hùng là 1913-1978). Nếu không thể thông qua tên tác giả, chúng tôi thử dùng tên tiếng Trung, tiếng Việt của các tác phẩm đã biết tiến hành tìm kiếm và rút ra được bảng như dưới đây:

Bảng 1. Tình hình lưu giữ các tác phẩm của Lý Văn Hùng

Phân loại	Tên sách	Tình trạng lưu giữ ¹⁸	Thông tin xuất bản sau khi tìm kiếm
Từ điển ¹⁹	中國文字學 <i>Trung Quốc văn tự học</i>	Văn khố Hứa Xán Hoàng, Đài Loan Thư viện Đại học Standford Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Đề Ngạn: Thư cục Thế giới, 1967
	華越聲韻字典 <i>Ho a Việt thanh vận tự điển</i>	Thư viện Ngoại quốc, Đại học Osaka, Nhật Bản Thư viện Đại học Ngoại ngữ Tokyo Thư viện Đại học Standford	Tân Hoa thư cục
	新編越華字典 <i>Tân biên Việt Hoa tự điển</i>	Thư viện đại học Hawaii tại Manoa Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Đề Ngạn: Tân Hoa thư cục, 1960
	新編華越辭典 <i>Tân biên Hoa Việt tự điển</i>	Thư viện Viện Nghiên cứu Trung ương Đài Loan Phòng đọc Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Đại học Kyoto Thư viện Đại học California, Berkeley Thư viện Đại học Yale Thư viện Đại học Washington	Đề Ngạn: Thư cục thế giới, 1959, 1960
	模範越華辭典 <i>Mô phạm Việt Hoa</i>	Thư viện Quốc gia Đài Loan Thư viện Thượng Hải, Thư viện Đại	Đề Ngạn: trường kinh tế Chấn Trung 1953,

¹⁷ Chúng tôi đã tiến hành tìm trên các hệ thống tài nguyên sau OCLC WorldCat, Google Books, NBI Net, MetaCat, Thư viện Viện Nghiên cứu Trung ương Đài Loan, CALIS, Duxiu, Thư viện Quốc gia Trung Quốc, Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Thư viện Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, Thư viện Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP Hồ Chí Minh, Webcat Plus, CiNii Books,...

¹⁸ Hiện thị theo tình hình gốc của hệ thống, ưu tiên thông tin xuất bản của vùng Đông Á.

¹⁹ Chưa tìm được thông tin cất giữ của *Việt ngữ tầm nguyên* trong loại Từ điển.

	<i>tự điển</i>	<p>học Sư phạm Hoa Đông, trên mạng tìm kiếm Duxiu</p> <p>Thư viện Tổng hợp TP Hồ Chí Minh</p> <p>Trung tâm Thông tin Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam</p> <p>Thư viện Quốc hội</p> <p>Phòng đọc Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Đại học Kyoto</p> <p>Phòng đọc Viện Nghiên cứu Văn hóa Đông Dương, Đại học Tokyo</p> <p>Thư viện Viện Nghiên cứu Kinh tế châu Á, Cơ quan Trấn hưng Thương mại Nhật Bản</p> <p>Thư viện Đại học Hongkong</p> <p>Thư viện Đuốc gia Australia</p> <p>Thư viện DIET</p>	1955, 1956
Nghiên cứu văn hóa ²⁰	越南雜記 <i>Việt Nam tạp ký</i>	<p>Thư viện Viện Nghiên cứu Kinh tế châu Á, Cơ quan Trấn hưng Thương mại Nhật Bản</p> <p>Thư viện Đại học Quốc gia Đài Loan, Văn khố Hứa Xán Hoàng</p> <p>Thư viện Đại học Stanford</p> <p>Thư viện Đại học Yale</p> <p>Thư viện Harvard- Yenching</p> <p>Ông Lưu Kim Chung cất giữ</p>	<p>Không rõ nơi xuất bản, Phòng biên tập Nhật báo Trung Quốc, 1948</p> <p>Sài Gòn: Hiệp hội Văn hóa Trung - Việt, 1963.</p>
	越南大觀 <i>Việt Nam đại quan</i>	<p>Thư viện Đại học quốc gia Đài Loan</p> <p>Trung tâm Thông tin Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam</p> <p>Thư viện Quốc gia Australia</p> <p>Thư viện Đại học Stanford</p> <p>Thư viện Đại học Cornell</p> <p>Ông Lưu Kim Chung cất giữ</p>	Sài Gòn: Người viết, 1963
	金雲翹講評 <i>Kim Vân Kiều giảng Bình</i>	<p>Thư viện Đại học Ngoại ngữ Tokyo</p> <p>Thư viện Đại học Stanford</p> <p>Thư viện Đại học Cornell</p> <p>Ông Lưu Kim Chung cất giữ</p>	Đề Ngạn: Tân Hoa thư điểm, 1955
	西堤年鑑 <i>Tây Đê niên giám</i>	Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Đề Ngạn: Ủy ban Niên giám Tây Đê, 1949

²⁰ Chưa tìm được thông tin cất giữ của *Gia Định thông chí chú thích* trong mục Nghiên cứu văn hóa.

	越華翻譯文選 <i>Việt Hoa phiên dịch văn tuyển</i>	Thư viện Tổng hợp TP Hồ Chí Minh Thư viện Đại học Cornell Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Không rõ thông tin xuất bản, 1951
	西山與嘉隆 <i>Tây Sơn dữ Gia Long</i>	Thư viện Quốc gia Đài Loan Thư viện Đại học British Columbia Thư viện RUN RUN SHAW, Đại học Thành phố Hongkong Thư viện Quốc gia Singapore Thư viện Đại học California, Berkeley Thư viện Đại học Pittsburgh Thư viện Đại học Wisconsin, madison Thư viện Đại học Stanford Thư viện Đại học Chicago Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Sài Gòn: Người viết, 1968
Sách giáo khoa ²¹	越語三月通 <i>Việt ngữ tam nguyệt thông</i>	Văn khố Hứa Xán Hoàng Thư viện ngoại quốc, Đại học Osaka, Nhật Bản Thư viện Harvard-Yenching Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Sài Gòn: Tân Đà thư cục, 1968 Sài Gòn: Tân Hoa thư cục, 1974
	越南文法大全 <i>Việt Nam văn pháp đại toàn</i>	Thư viện Ngoại quốc, Đại học Osaka, Nhật Bản Thư viện Đại học Ngoại ngữ Tokyo Phòng đọc Viện Nghiên cứu Văn hóa Đông Dương, Đại học Tokyo Thư viện Viện Nghiên cứu Kinh tế châu Á, Cơ quan Trần hưng Thương mại Nhật Bản Thư viện Harvard-Yenching Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Sài Gòn: Tân Hoa thư cục, 1961
	越語講義：西貢電台 <i>Việt ngữ giảng nghĩa Tây Công điện đài</i>	Thư viện Đại học Hongkong	Đề Ngạn: Thư cục Thế giới, 1964
	越南文章摘艷 <i>Việt Nam văn chương trích diễm</i>	Thư viện Đại học Ngoại ngữ Tokyo Thư viện Đại học Stanford Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Đề Ngạn: Trường Việt ngữ Chấn Trung, 1961; Sài Gòn: Công ty in Gia Hòa, 1961
	越語讀本 <i>Việt ngữ đọc bản</i>	Ông Lưu Kim Chung cất giữ quyển 3	3 quyển, Đề Ngạn: Thư cục Thế giới, 1951

²¹ Chưa tìm được thông tin cất giữ của *Việt Hoa pháp luật thường thức, Nhất bách thiên thương nghiệp ứng dụng văn, Công văn trình thức, Trung tiểu học hội khảo sát đọc, Việt Hoa thương nghiệp bạc ký, Thiên tự văn Việt giảng* trong mục Sách giáo khoa.

Tiểu thuyết ²²	寮國紀趣 <i>Liêu quốc kỷ thú</i>	Thư viện Đại học Stanford	Sài Gòn: Cục in ấn sách vở đồ dùng văn phòng Quân Ích, 1951; Tập tiểu thuyết Việt Nam, quyển 7
	山間民族 <i>Son gian dân tộc</i>	Thư viện Viện Nghiên cứu Trung ương (hệ thống nhằm tên thành <i>Nam Thiên tình hải</i>) Thư viện Quốc gia Singapore	Tập tiểu thuyết Việt Nam, 1951
Văn nghệ	龍齋詩集 <i>Long Trai thi tập</i>	Văn khố Hứa Xán Hoàng Trung tâm Thông tin Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam Thư viện Đại học Stanford Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Sài Gòn: Công ty in Gia Hòa, 1960
	越南象棋譜初集 <i>Việt Nam tượng kỳ phổ sơ tập</i>	Thư viện Quốc gia Pháp Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Không rõ thông tin xuất bản, 1943
Mới bổ sung hoặc chưa đưa vào danh sách phân loại	越南文獻 <i>Việt Nam văn hiến</i>	Trung tâm Thông tin Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam Thư viện Đại học UCLA Thư viện Đại học Calif Berkeley Thư viện Đại học Calif IRVINE SCP Thư viện Đại học Calif MERCED SCP Thư viện Đại học Calif RIVERSIDE SCP Thư viện Đại học Calif F SAN DIEGO CDL Thư viện Đại học Calif F SANTA BARBARA SCP Thư viện Đại học Stanford Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Đề Ngạn: Thư cục Tân Hoa, 1975
	華越新辭典 <i>Hoa Việt tân từ điển</i>	Trung tâm Thông tin Học thuật Đại học thành phố Osaka Thư viện Ngoại quốc, Đại học Osaka, Nhật Bản Thư viện Đại học Hong kong Thư viện Đại học Chicago Ông Lưu Kim Chung cất giữ	Hongkong: Vĩnh Hoa hàng, 1969, 1975

²² Chưa tìm được thông tin cất giữ của *Nam Hải dân tộc anh hùng truyện*, *Nam Thiên tình hải*, *Nguyên dã*, *Thần hổ*, *Lịch huyết chung tình* trong mục Tiểu thuyết.

廣州語國語 <i>Quảng Châu ngữ Quốc ngữ</i>	Thư viện Đại học Stanford	Sài Gòn: Thiên Nam Hán Viện, 1970
中國新千字文 <i>Trung Quốc tân thiên tự văn</i>	Thư viện Quốc gia Singapre Thư viện Đại học Stanford	Không rõ thông tin xuất bản, 1969

Từ những kết quả chúng tôi tìm được từ các thư viện lớn của Âu Mỹ, Đài Loan, Trung Quốc, Việt Nam, Nhật Bản, chúng ta có thể thấy vài điều sau:

Đầu tiên, hiện còn 12 tác phẩm của Lý Văn Hùng chưa được tìm thấy, chiếm một phần ba số lượng tác phẩm đã biết của Lý Văn Hùng và đây là một con số không lớn. Nhưng đồng thời có bốn tác phẩm xuất bản sau 1968 chúng tôi phát hiện không xuất hiện trong mục lục ông đưa ra.

Tiếp nữa, các tác phẩm của Lý Văn Hùng đang lưu giữ ở các thư viện của Việt Nam chỉ có năm cuốn (riêng cuốn *Mô phạm Việt Hoa từ điển* có các bản sao lưu giữ ở các thư viện khác nhau). Số lượng này thậm chí không bằng Nhật Bản và Đài Loan, lại càng không bằng các thư viện ở Mỹ, đặc biệt là Thư viện Đại học Stanford với 12 cuốn. Lẽ nào bởi vì thân phận Hoa Kiều của ông khiến các tác phẩm chỉ lưu truyền trong cộng đồng người Hoa ở miền Nam Việt Nam? Tuy nhiên, điều này lại mâu thuẫn với thực tế mạng lưới giao tiếp phong phú của ông, nếu ông là cá nhân nổi tiếng, lại có nhiều tác phẩm thì có lẽ không khó để tìm hiểu về các tác phẩm này. Những nghi vấn sau đó đáng được chúng ta suy nghĩ và tìm hiểu.

Một điều nữa là từ phân loại tác phẩm có thể thấy, nhiều tác phẩm cụ thể trong từng loại đều chưa được tìm thấy, đặc biệt là 6 quyển sách giáo khoa và 5 bộ tiểu thuyết. Thông thường, sách giáo khoa và tiểu thuyết là các tác phẩm có số lượng in và lưu hành rộng rãi nhất, nhưng thực tế lại ít nơi lưu trữ. Liệu có thể vì sách giáo khoa, tiểu thuyết là những tác phẩm ít có giá trị tham khảo nên ít người lưu trữ hơn? Nhưng có nhiều trường hợp những tác phẩm tưởng chừng không quan trọng, không được xếp vào hàng “nhã” này lại ẩn chứa nhiều thông tin quan trọng. Ví dụ tác phẩm *Nam Hải dân tộc anh hùng truyện* hiện chưa được tìm thấy. Khi tiếp xúc tác phẩm này, Trần Kinh Hòa cho rằng tác phẩm có nhiều màu sắc viễn tưởng, nhưng không ngờ cuối sách lại có *Hà Tiên thập vịnh*. Đây là điều trước đó ông cũng không chú ý tới²³.

Từ những tìm kiếm trên, dù đã giải quyết được một số vấn đề nhưng lại mang đến nhiều nghi vấn hơn, ví dụ về những cuốn sách giáo khoa, tiểu thuyết của Lý Văn Hùng. Vì thế, làm thế nào để tìm kiếm, sưu tập lại đầy đủ những tác phẩm của ông là nhiệm vụ tiếp theo chúng ta phải tiến hành. Về vấn đề khó khăn trong việc tìm kiếm tài liệu, chúng tôi may mắn nhận được sự giúp đỡ của giảng viên Nguyễn Tiến Lập, Khoa Ngữ văn, Trường

²³ Trần Kinh Hòa: “Các hoạt động văn học của họ Mạc Hà Tiên thông qua *Hà Tiên thập vịnh*”, *Sử học*, quyển 40, số 2-3 (tháng 11 năm 1967), tr.160.

Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, giúp chúng tôi liên lạc được với cháu ngoại Luru Kim Chung của Lý Văn Hùng. Ông Luru Kim Chung không chỉ nỗ lực sưu tập tác phẩm của Lý Văn Hùng, mà còn coi việc giới thiệu, bảo tồn văn hóa người Hoa tại TP Hồ Chí Minh là trách nhiệm của mình. Ông đã có nhiều bài ghi chép về các kỹ thuật, kiến trúc, tôn giáo, văn hóa của người Hoa TP Hồ Chí Minh, thể hiện được sự quan tâm đặc biệt đến vấn đề văn hóa, xã hội, nhân văn²⁴. Đây cũng chính là ngọn đuốc tiếp nối sự nghiệp, tinh thần văn hóa mà Lý Văn Hùng xây dựng, và những tư liệu này là những dữ liệu quan trọng, quý giá về văn sử và nghệ thuật địa phương.

4. Kết luận

Cùng với sự thay đổi của thời gian và chính quyền, cũng như yêu cầu phát triển của bản thân người Hoa tại Việt Nam, càng ngày càng cần có những nhân sĩ kịp thời phản ánh những vấn đề khái quát về người Hoa Việt Nam, quan tâm đến nhu cầu của họ, cũng như việc giao tiếp, hòa nhập văn hóa Hoa Việt để giúp hai bên làm quen và thấu hiểu nhau hơn. Lý Văn Hùng - một người Việt gốc Hoa là một người như thế, ông có nhiều sáng tác phong phú, bao gồm phản ánh hoàn cảnh sinh sống, phát triển của người Hoa, cộng đồng người Hoa; giới thiệu lịch sử, văn hóa Việt Nam, phân tích những điểm dị đồng của văn hóa Việt Hoa, phân tích những điểm chính khi học ngôn ngữ, đến dịch những tác phẩm văn sử quan trọng của Việt Nam. Ngoài nghiên cứu và sáng tác, ông còn đi vào mảng giáo dục, trở thành Hiệu trưởng Trường Trung học Chấn Trung, dạy tiếng Việt cho con em người Hoa địa phương, giúp họ hòa nhập nhanh hơn vào cuộc sống ở đây. Ông cũng từng là ký giả, nên có mạng lưới giao thiệp rộng lớn với các tổ chức nghề nghiệp, công thương, từ đó giúp ông có thể giới thiệu khá toàn diện về quá trình phát triển của người Hoa tại Việt Nam. Những nỗ lực đó khiến ông được gọi tên là “sứ giả kết nối văn hóa” Trung Việt. Cuộc đời, sự tích của Lý Văn Hùng rất phong phú, với các thân phận, vai trò khác nhau, ông đã có mạng lưới giao tiếp rộng khắp và phức tạp. Ông vừa có mối quan hệ với cộng đồng người Hoa, báo chí Hoa, lại do nghiên cứu về văn sử Việt Nam, dạy tiếng Việt nên cũng thường cùng người Việt giao lưu. Nhưng cho đến nay chúng ta khó biết được quá trình ông thành lập trường học như thế nào, cũng như ông đã thành lập và gìn giữ các mối quan hệ đó ra sao. Do có nhiều vấn đề đã được làm sáng tỏ, nhưng cũng còn nhiều câu hỏi cần được giải đáp. Hơn nữa, nhiều tác phẩm của ông cũng chưa được tìm thấy, rất cần chúng ta tiếp tục tìm kiếm, chỉnh lý. Xuất phát từ những suy nghĩ đó, trong bài nghiên cứu này chúng tôi muốn tiến hành chỉnh lý, khảo sát tình hình sáng tác, sự nghiệp giáo dục, mạng lưới giao thiệp của Lý Văn Hùng trước, cũng như những nỗ lực, cống hiến, cũng như vai trò của ông trong quá trình giao lưu văn hóa Việt Hoa, qua đó thể hiện được thêm một nét đặc sắc khác của người Hoa bên cạnh khả năng kinh doanh, buôn bán

²⁴ Luru Kim Chung đã có những bài viết giới thiệu về nguồn gốc, phong tục Tết Trung thu, Đoàn ngọc, Đông chí, ăn Tết, tục lì xì, tình sư Quảng Đông, cửa hiệu giấy gói đầu tiên, nhà thuốc Vạn Trai Đường, Lĩnh Nam họa phái, đặc sản bột hoa hòe của người Hải Phòng Quảng Tây, bánh lạnh Triều Châu, bánh dưng cúng ngày 8 tháng 4 âm lịch, tục uống trà, cà phê của người Hoa,... Trong tương lai, ông dự định tiếp tục giới thiệu về gốm sứ Mai Sơn, văn hóa gốm sứ Phật Sơn Quảng Đông, trang trí trên mái ngói đình chùa miếu Quảng Đông,...

thường thấy. Điều này không chỉ giúp chúng ta tiếp cận đầy đủ hơn về văn hóa, cộng đồng người Hoa địa phương, mà còn phong phú thêm những nghiên cứu về văn học, tư liệu chữ Hán khu vực Đông Á và Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sách

1. Âu Hiền Phong (2014), “Những đóng góp của Trần Kinh Hòa với nghiên cứu lịch sử Việt Nam”, in trong Chu Giai Vinh và Phạm Vĩnh chủ biên: *Thế giới Đông Á: chính trị, quân sự, văn hóa*, Hong Kong: Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà sách Tam Liên, tr.366-386.
2. Hàn Chu Kính (2016), “Tìm hiểu về cuộc đời GS Trần Kinh Hòa”, đăng trên trang mạng *Nghiên cứu lịch sử Việt Nam*, website: <http://chuansong.me/n/519448052239>.
3. Hoàng Chí Hoàn (2014), *Tính thị lục ở huyện Đại Bồ*, Bắc Kinh: NXB Văn sử Trung Quốc.
4. Lưu Vi An (2007), *Chợ Lớn xưa và nay*, Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Thế Giới.
5. Lý Văn Hùng (1960), *Long Trai thi tập*, Sài Gòn: Người viết, tr.37-38.
6. Lý Văn Hùng (1963), *Việt Nam đại quan*, Sài Gòn: Người viết, trang quảng cáo cuối sách.
7. Lý Văn Hùng (1968), *Tây Sơn và Gia Long*, Sài Gòn: Tân Đà thư cục, Thế giới thư cục.
8. Lý Văn Hùng (1972), *Văn hiến Việt Nam (quyển Thượng)*, Sài Gòn: Thiên Nam Hán Viện – Đại lý thư cục Tân Hoa, Chợ Lớn.
9. Lý Văn Hùng (1972), *Văn hiến Việt Nam (quyển Hạ)*, Sài Gòn: Thiên Nam Hán Viện - Đại lý thư cục Tân Hoa, Chợ Lớn.
10. Pháp sư Diễn Bồi (1990), *Nam Thiên du hóa*, Đài Bắc: Công ty cổ phần sự nghiệp xuất bản Thiên Hoa.
11. Từ Thiện Phúc (2001), *Nhân vật: Bách khoa toàn thư về người Hoa, Hoa kiều*, NXB Hoa kiều Trung Quốc, Bắc Kinh.
12. Trần Dĩ Linh (1956), “Nghiên cứu Hán học tại Việt Nam”, in trong Tống Hi chủ biên: *Tuyển tập luận văn nghiên cứu về Hán học các nước trên thế giới*, tập 2, Đài Bắc: Viện Nghiên cứu Quốc phòng, Hội Biên tập In ấn Trung Hoa Đại điển, tháng 1 năm 1967, tr.41-53.
13. Trần Kinh Hòa (1956), “Nam Kỳ và Hoa kiều những năm đầu thế kỷ XIX”, Singapore: *Nam Dương học báo*, quyển 12, tập 2, tr.1-3.
14. Trần Kinh Hòa (1967), “Các hoạt động văn học của họ Mạc Hà Tiên thông qua Hà Tiên thập vịnh”, *Sử học*, quyển 40, số 2-3, tr.149-211.

Hệ thống tài nguyên số

OCLC WorldCat, Google Books, NBI Net, MetaCat, Thư viện Viện Nghiên cứu Trung ương Đài Loan, CALIS, Duxiu, Thư viện Quốc gia Trung Quốc, Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Thư viện Viện Nghiên cứu Thông tin - Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Thư viện Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, Thư viện Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP Hồ Chí Minh, Webcat Plus, CiNii Books,...